

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG N**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 162/2020/HS-ST

Ngày: 28- 9 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Mai Tường Vi;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Lê Thị Thanh Thảo;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa: Ông Đào thể Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Thị Th**; Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày: 29/5/1989 tại thành phố Cẩm P, Quảng N.
Nơi ĐKKHTT: Tổ 11, khu 1A, phường Cẩm Tr, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông: Lưu Văn Phú, sinh năm 1964; Con bà: Lý Thị Liên, sinh năm 1968; Chồng: Nguyễn Sơn Hà, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 3 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 26/5/2020, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N; Có mặt.

* *Người chứng kiến*: 1. Ông Lê Văn S, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ 4, khu 5A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt;

2. Ông Lê Văn K, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Tổ 3, khu 2B, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Quốc V; sinh năm: 2001; Địa chỉ: Tổ 106, khu 8A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lưu Thị Th bị truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại tổ 3, khu 8 phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm P Công an thành phố Cẩm P phát hiện bắt quả tang Lưu Thị Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, thu giữ 01 túi nilon có quần băng dính màu đen bên trong có 06 viên nén màu hồng; 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Oppo; 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 500.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lưu Thị Th khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2018, hồi 12 giờ ngày 26/5/2020 bị cáo tổ chức sinh nhật cho mình và người chị tên Mai, cùng có mặt một số bạn của chị Mai tại quán bia Miner; sau khi ăn xong rủ nhau đi hát Karaoke tại quán Vtop, phòng 602; tại đây cả nhóm góp tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo không Pi góp tiền, còn ai góp, góp bao nhiêu tiền bị cáo không biết, sau đó 01 người bạn của chị Mai đưa bị cáo số tiền 6.000.000đ, cùng lúc đó chị Mai nói đã gọi mua được ma túy rồi và đưa điện thoại của chị Mai cho bị cáo nghe máy, bị cáo nghe điện thoại thì đầu dây bên kia nói xuống lấy ma túy, gần đến nơi rồi, bị cáo cầm máy điện thoại của chị Mai cùng tiền đi xuống cửa quán, lên ngồi ở ghế sau xe taxi và đưa cho người lái xe số tiền 6.000.000đ, anh ta cầm tiền và đưa bị cáo 02 túi ma túy gồm 06 viên ma túy thuốc lắc và có 01 túi ma túy Ketamine, sau đó người lái xe đi đâu không rõ, còn bị cáo cầm túi ma túy quay lại quán hát thì Công an bắt quả tang, bị cáo nộp cho Công an 02 túi ma túy và bị thu 02 điện thoại di động, số tiền 500.000đ.

Tại Bản kết luận giám định số: 569/KLGD ngày 01/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N kết luận: 06 viên nén màu hồng trong 01 túi nilon quần băng dính màu đen (ký hiệu M1) và chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon (ký hiệu M2) thu giữ của Lưu Thị Th đều là ma túy, ký hiệu M1 là loại: MDMA; tổng khối lượng 2,133gam; ký hiệu M2 là loại: Ketamine; khối lượng 0,92gam. Hoàn lại mẫu vật M1: 1,41gam, M2: 0,86gam trong niêm phong số 569/KLGD.

Người chứng kiến ông Lê Văn Sản, ông Lê Văn Kiêm, anh Nguyễn Quốc Việt khai: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 26/5/2020 tôi đi làm về đến quán Vtop thuộc phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm P được thấy Công an kiểm tra 01 phụ nữ khai

tên Lưu Thị Th, Th giao nộp cho Công an 01 túi nilon có quần băng dính màu đen, trong có 6 viên nén màu hồng hình viên kim cương, Th khai đó là ma túy thuốc lắc và ma túy Ke, Công an còn thu của Th 01 điện thoại Oppo, 01 điện thoại Nokia và số tiền 500.000đồng.

Bản Cáo trạng số: 144/CT-VKS-CP ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo Lưu Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt Lưu Thị Th từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/5/2020. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 1,41 gam ma túy loại MDMA, 0,86 gam ma túy loại Ketamine do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong số 569/KLGĐ. Đối với số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo do bị cáo không nhận lại nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo bị cáo khai nhận do chị Phạm Thị Tuyết Mai đưa để liên hệ mua ma túy, quá trình điều tra Mai vắng mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đã tách để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên không đề cập;

Tại phiên tòa: Bị cáo Lưu Thị Th khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lưu Thị Th đều khai nhận: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại tổ 3, khu 8 phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm P, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 2,133 gam chất ma túy loại MDMA và 0,92 gam chất ma túy loại Ketamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định số: 569/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N, phù hợp với lời khai người chứng kiến ông Lê Văn Kiêm, ông Lê Văn Sản, anh Nguyễn Quốc Việt, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/5/2020 đối với bị cáo Lưu Thị Th, với vật chứng thu giữ và nhiều tài liệu chứng cứ khác.

Như vậy: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại tổ 3, khu 8 phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm P, bị cáo Lưu Thị Th có hành vi tàng trữ trái phép 2,133 gam chất ma túy loại MDMA và 0,92 gam chất ma túy loại Ketamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số: 144 /CT – VKS-CP ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, với các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lưu Thị Th thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến trật tự quản lý của nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người trưởng thành, biết được tác hại của ma túy song ý thức chấp hành pháp luật kém, bản thân sử dụng chất ma túy nên đã cất giấu trái phép 2,133 gam chất ma túy loại MDMA và 0,92 gam chất ma túy loại Ketamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang; Hành vi bị cáo thực hiện đã tiếp tay cho các đối tượng bán trái phép chất ma túy, là cầu nối làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên cần xử lý nghiêm.

Song cũng cần xét: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy gồm 1,41 gam ma túy loại MDMA và 0,86 gam ma túy loại Ketamine do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong số 569/KLGĐ, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo đây là tài sản của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo có quan điểm không nhận lại, đề nghị nộp ngân sách nhà nước nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo bị cáo khai nhận chị Phạm Thị Tuyết Mai đưa để liên lạc mua ma túy, Đối với chị Mai quá trình điều tra vắng mặt tại địa phương (chiếc điện thoại đã nhập kho vật chứng theo phiếu số 21 ngày 22/7/2020 tại kho vật chứng thuộc Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cẩm P), cơ quan Điều tra đã tách tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[5] Quá trình điều tra bị cáo khai mua ma túy của người không rõ lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thị Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lưu Thị Th 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/5/2020.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 1,41 gam ma túy loại MDMA, 0,86 gam ma túy loại Ketamine do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong số 569/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, model: 1280, số IMEL: 355904/05/780493/6, kèm 1 sim, 01 pin, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 192/BB-THA ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lưu Thị Th Pi nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tỉnh Quảng N;
- VKSND TP.Cẩm P;
- CQĐT CA TP.Cẩm P;
- CQTHA HS TP Cẩm P;
- Chi cục THADS TP.Cẩm P;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Thị Gái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Quảng Nguyễn Thị
Thúy Trương Thị Gái